TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T THÀNH PHỐ H	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-ST
Ngày: 12-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đông

Ông Hoàng Đắc Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 63/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn D, sinh ngày 23/10/1986 tại thành phố H; nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Vũ Thị P (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/3/2019 đến ngày 01/4/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên ngày 19/3/2019, Đinh Văn D đi sang khu vực đường tàu nội thành H mua của một người phụ nữ không quen biết 04 túi ma túy đá với số

tiền 1.500.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu số ma túy trên vào trong chiếc ví giả da màu đen và đi về nhà. Mỗi lần sử dụng ma túy, D lấy một ít ma túy đá trong các túi nhỏ trên, số ma túy đá còn lại D tiếp tục cất giấu trong chiếc ví để sử dụng dần. Đến ngày 26/3/2019, khi D đang ở nhà thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện D có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, thu giữ của D 01 ví giả da màu đen bên trong có 04 túi nilon kích thước 02cm x 02cm chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Tổ công tác đã đưa D cùng vật chứng về trụ sở Công an xã L lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, D khai nhận toàn bộ hành vi của mình và việc bị bắt giữ cùng vật chứng như nội dung trên.

Bản Kết luận giám định số 118/KLGĐ ngày 29/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 04 túi nilon thu giữ của Đinh Văn D là ma túy, có khối lượng 1,5423 gam, là loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSTN ngày 17 tháng 6 năm 2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H đã truy tố Đinh Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo D khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, do nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi đi mua ma túy và cất giấu trong người để sử dụng cho bản thân, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo D đã có hành vi cất giấu trái phép Methamphetamine có khối lượng 1,5423 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo D từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau

giám định và 01 ví giả da màu đen. Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về tội danh và điều luật áp dụng:

[3]. Bị cáo Đinh Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng 1,5423 gam để sử dụng cho bản thân. Với hành vi nêu trên, bị cáo D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vi phạm Luật phòng chống ma túy, tiếp tay cho hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, tệ nạn ma túy được xác định là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và đặc biệt hiện nay loại tội phạm này xảy ra rất phổ biến gây nhiều bức xúc trong nhân dân nên việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động nhằm tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về tác hại của ma túy, sự nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy và việc có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật là rất cần thiết.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất vụ án và hình phạt:

[4]. Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông

ngoại được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến thắng và là liệt sĩ, do đó, cần cho bị cáo D hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo D là đối tượng nghiện ma túy nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt và buộc bị cáo chấp hành tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5]. Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo D là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6]. 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định và 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng xác định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Trong vụ án này còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn D, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra.

- Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo D được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vụ án được xét xử lưu động công khai tại địa phương hôm nay không những là bài học nghiêm khắc đối với bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những ai đang manh nha thực hiện tội phạm góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy giành lại sự trong sạch cho địa phương.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 27/3/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định và 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/6/2019 và Phiếu nhập kho số NK2019/75 ngày 17/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đinh Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T, thành phố H;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan THAHS CA huyện T;
- Trại tạm giam CA thành phố H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân